

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Thanh Hóa, ngày 13 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ Quyết định tuyên bố doanh nghiệp phá sản số 01/2020/QĐ-TBPS ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định số 10/2020/QĐ-SCBSQĐ ngày 10 tháng 12 năm 2020; Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định (lần 2) số 02/2021/QĐ-SCBSQĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021; Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định (lần 3) số 31/2021/QĐ-SCBSQĐ ngày 05 tháng 05 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định Thi hành án chủ động số 01/QĐ-CCTHADS ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số 255/CV-TA ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa về việc giải thích quyết định tuyên bố doanh nghiệp phá sản;

Căn cứ Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định thi hành án số 01/QĐ-CCTHADS ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa; Công văn số 1384/CCTHADS ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Chấp hành viên – Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa về việc yêu cầu Quản tài viên tổ chức thực hiện thanh lý tài sản.

Quản tài viên thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản của doanh nghiệp bị tòa án tuyên bố phá sản là: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Đức Minh – Địa chỉ: Lô B8, Khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

1, Người có tài sản thẩm định giá:

Quản tài viên Nguyễn Ngọc Uyên.

Địa chỉ: 677B đường Bà Triệu, phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2, Tài sản thẩm định giá gồm:

Toàn bộ tài sản gắn liền trên đất thuê (trả tiền thuê đất hàng năm) của Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đức Minh, tại địa chỉ: Lô B8, Khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. (Chi tiết tài sản thẩm định theo danh mục tài sản được liệt kê trong Biên bản về việc giao tài sản thi hành án ngày 08/8/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa và Quản tài viên kèm theo).

3, Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký:

- **Thời gian nộp hồ sơ:** Trong 02 ngày làm việc liên tiếp: Từ ngày 16 tháng 10 đến hết ngày 17 tháng 10 năm 2023 (Trong giờ hành chính).

- **Địa điểm nộp hồ sơ:** Nộp trực tiếp cho Quản tài viên - Nguyễn Ngọc Uyển theo địa chỉ: 677B đường Bà Triệu, phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

4, Các yêu cầu đối với tổ chức thẩm định giá:

- Là tổ chức thẩm định giá được Bộ Tài chính cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng điều kiện cho việc thẩm định giá.

- Thời gian thành lập của tổ chức thẩm định giá, kinh nghiệm thẩm định giá các tài sản tương tự với tài sản đề nghị thẩm định; Có thẩm định viên về giá đủ năng lực thẩm định giá loại tài sản cần thẩm định.

- Mức giá dịch vụ thẩm định giá rõ ràng, công khai được nêu rõ khi nộp hồ sơ tham gia thẩm định giá (*kèm theo biểu giá dịch vụ thẩm định giá của doanh nghiệp đã được niêm yết công khai theo quy định*); Có kế hoạch đề tổ chức thẩm định giá (*Thời hạn thực hiện, ban hành chứng thư*).

- Có phương án giải quyết khiếu nại, tố cáo về giá; giải trình và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định giá và các thông tin cần thiết khác; Chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp có lỗi, thẩm định giá sai.

- **Hồ sơ của tổ chức thẩm định giá tài sản:** 01 bộ hồ sơ, gồm: Văn bản đăng ký tham gia cung ứng dịch vụ thẩm định giá; hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình; quy trình thực hiện; nhân sự; giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu...) và các tài liệu khác có liên quan.

Tổ chức thẩm định giá cung cấp bản chính hoặc bản sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành.

(Quản tài viên không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức thẩm định giá tài sản không được lựa chọn).

5, Tiêu chí lựa chọn tổ chức thẩm định giá.

Theo Phụ lục 1, Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm các tổ chức thẩm định giá tài sản (Ban hành kèm theo Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng Cục Thi hành án dân sự về việc ban hành Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, bán đấu giá tài sản để thi hành án dân sự).

Quản tài viên thông báo đề các tổ chức thẩm định giá tài sản đáp ứng đủ yêu cầu được biết và nộp hồ sơ đăng ký theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Cổng TTĐT Tổng Cục THADS;
- Lưu: HSPS.

QUẢN TÀI VIÊN



Nguyễn Ngọc Uyển

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc giao tài sản thi hành án

Hôm nay, vào hồi...*9*...giờ...*00*...ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại: Lô B8, khu Công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Đông Thọ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Quyết định tuyên bố doanh nghiệp phá sản số 01/2020/QĐ-TBPS ngày 30 tháng 9 năm 2020; Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định số 10/2020/QĐ-SCBSQĐ ngày 10 tháng 12 năm 2020; Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định (lần 2) số 02/2021/QĐ-SCBSQĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 và Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định (lần 3) số 31/2021/QĐ-SCBSQĐ ngày 05 tháng 05 năm 2021 của Tòa án nhân dân TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định Thi hành án chủ động số 01/QĐ-CCTHADS ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế buộc thực hiện công việc số 11/QĐ-CCTHADS ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Thông báo Về việc cưỡng chế thi hành án số 1015/TB-CCTHADS ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Thành phần tham gia, gồm:

Ông (bà): Nguyễn Văn Dũng, chức vụ: Chấp hành viên.

Ông (bà):...*Lê...Chi...Hoanh*....., chức vụ: ...*CTV*.....Ghi biên bản.

Đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.

Ông(bà):....., Chức vụ:.....

Đại diện Ban QL KKT Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa.

Ông(bà):...*Cưãn...Mình...Cường*..., Chức vụ:..*Phó VP đại diện*..

Đại diện Phòng Tài nguyên và Môi trường – UBND TP. Thanh Hóa;

Ông(bà):..*Nguyễn Văn Minh*..., Chức vụ:..*chuyên viên*.....

Đại diện Phòng Quản lý đô thị - UBND TP. Thanh Hóa.

Ông(bà):...*Hồ...Ba...Cường*....., Chức vụ:..*chuyên viên*....

Đại diện Công an thành phố Thanh Hóa;

Ông(bà):....., Chức vụ:.....

Đại diện UBND phường Đông Thọ:

Ông (bà):..*Nguyễn Đình Tiến*....., Chức vụ:..*PCT. UBND phường*..

Ông: Nguyễn Ngọc Uyển - Quản tài viên.

Với sự tham gia của:

Ông (bà): Lê Thị Hiền....., Chức vụ: Chức vụ chưa chi tiết.....

Ông (bà): Trần Ngọc Công....., Chức vụ:.....
.....Ngân hàng đầu tư PT. Việt Nam, CN. Thanh Hoá

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Thanh Hoá.

Ông (bà): Lê Thị Thanh Huyền....., Chức vụ: Kiểm sát viên.

Người làm chứng: Ông (bà) Nguyễn Hữu Tài..... địa chỉ: EB.....
.....riển phong đại diện Khu CN Tây Bắc Ga.....

Người phải thực hiện nghĩa vụ di dời tài sản:

1, Ông Vũ Văn Phong (địa chỉ: Số 06 đường Đặng Tiên Đông, phường Đông Thọ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa):.....không mặt không có lý do.....

2, Ông Mai Văn Đồng (địa chỉ: Số 03/73 đường Đồng Lễ, phường Đông Hải, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa):.....không mặt không có lý do.....

3, Ông Hoàng Văn Thông (địa chỉ: Số 28 đường Đặng Tiên Đông, phường Đông Thọ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa):.....không mặt không có lý do.....

Sau khi Công bố Quyết định về việc cưỡng chế buộc thực hiện công việc, quy định của pháp luật có liên quan và tóm tắt nội dung vụ việc, các thành phần tham gia cưỡng chế đã tiến hành bàn giao tài sản của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Đức Minh (Doanh nghiệp đã bị tòa án tuyên bố phá sản), tại địa chỉ: Lô B8, khu Công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa cho ông Nguyễn Ngọc Uyên – Quản tài viên quản lý tài sản của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Đức Minh.

Hiện trạng tài sản của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Đức Minh giao cho ông Nguyễn Ngọc Uyên – Quản tài viên quản lý, như sau:

I. Công trình xây dựng trên đất.

1. Sân bê tông.

Tổng diện tích sân bê tông: 1020,0m².

Sân bong tróc lớp mặt, lún, nứt hư hỏng nhiều vị trí.

2. Cổng 03 cái:

+ Kích thước cổng: rộng 7 m, mỗi cổng gồm 02 trụ kích thước 0,6x0,6m, cao 3m. Móng xây đá hộc kết hợp trụ móng bê tông cốt thép, cột bê tông cốt thép, (02 cổng) trụ xây bao quanh bằng gạch chỉ, (01 cổng) trụ trát phẳng bằng vữa xi măng cát, quét sơn màu.

3. Tường rào

+ Kích thước: Dài 266,2m; cao 2,0 m.

- Phần tường, trụ: Tường rào xây bằng gạch chỉ, bổ trụ đổ bê tông cốt thép khoảng cách bổ trụ 3,22 m. Toàn bộ tường, trụ tường được trát phẳng hai mặt bằng vữa xi măng cát, quét sơn. Phần tường phía trước bên dưới xây gạch chỉ; trụ tường và (20m) hoa sắt không có.

4. Bể nước

+ Kích thước: Phần bể nổi: Rộng 2,30m, dài 2,9m, cao 1,08m; Phần bể lọc: Rộng: 2,30m; dài 1,3m; cao 2,1m.+ Diện tích xây dựng: 9,66 m². Thể tích: 13,5m³.

5. Nhà văn phòng

+ Nhà cấp 4, 02 tầng, mái Bê tông cốt thép; trên có mái chống nóng.

+ Kích thước: Dài 20,6m, rộng 8,60m, tầng 1 cao 3,6m; tầng 2 cao 3,5m

+ Diện tích xây dựng: 182,0m². (Trong đó tầng 1 có: 4,84m² phần mái phía trước đưa ra).

+ Diện tích sàn xây dựng: 364,0m².

+ Kết cấu: Phần thân + mái: Hệ khung cột, dầm, sàn, sàn mái và sàn thang bê tông cốt thép đổ tại chỗ, tường bao che và ngăn phòng xây gạch chỉ dày 0,22m+0,11m.

Toàn bộ tường, cột, dầm và trần các tầng được trát phẳng bằng vữa xi măng cát, quét sơn màu. Nền tầng 1 lát gạch Granit kích thước 0,6x0,6 m, tầng 2 lát gạch Ceramic 0,5x0,5m.

+ Phần cửa: tầng 1 cửa đi thông phòng, cửa sổ không có; tầng 2 cửa đi thông phòng không có; cửa sổ pano nhựa kính. Khung cửa sổ bằng thép hình.

+ Phần cầu thang: Bậc cầu thang xây gạch, lát đá tự nhiên, trụ tay vịn, lan can bằng INox đã hoen rỉ.

6. Nhà nghỉ công nhân

+ Nhà cấp 4, 01 tầng, mái bê tông cốt thép.

+ Kích thước: Dài 15,0m, rộng 7,0m, cao 3,5m.

+ Diện tích xây dựng: 105,0m².

+ Diện tích sàn xây dựng: 105,0m².

+ Kết cấu:

- Phần thân + mái: Hệ khung cột, dầm, sàn bê tông cốt thép đổ tại chỗ, tường bao che và ngăn phòng xây gạch chỉ. Mái chống nóng, lợp tôn, xà gồ thép.

Toàn bộ tường, cột, dầm và trần được trát phẳng bằng vữa xi măng cát, quét sơn màu, nền lát gạch Ceramic 0,5x0,5m. Cửa đi thông phòng, cửa sổ; khung cửa không có.

7. Nhà xưởng (nhà kho thép)

+ Nhà cấp 4, nhà khung zamin, mái tôn.

+ Kích thước nhà cấp 4: Dài 45,0m, rộng 15,0m, cao cột 10,0m, cao nóc 12,0m.

+ Diện tích nhà cấp 4: 675,0m².

(Phần bán bình: rộng 6m, dài 45m. Diện tích phần bán bình: 270m²)

+ Kết cấu: Nhà khung zamin; hệ khung, cột rầm giằng xà gồ bằng thép hình, mái lợp tôn. Tường bao che xây bằng gạch chỉ, nền đổ bê tông. Cột chịu lực chính cột thép I(500-600)x300x10mm, cao 10,0m kết hợp hệ giằng cột. Mái khung thép zamin có vì kèo, xà gồ thép hình, mái lợp tôn. Vì kèo, xà gồ, mái tôn bị hoen.

8. Nhà kho (Nhà xưởng).

+ Nhà cấp 4, 02 tầng, tầng 1 mái bê tông cốt thép + tầng 2 mái tôn.

+ Kích thước: Dài 18,0m, rộng 15,0m. Cao trần tầng 1: 3,9m; cao mái tầng 2: 3,6m.

+ Diện tích xây dựng: 270,0m².

+ Diện tích sàn xây dựng: 540,0m². (Phần mái tôn là 270m, mái bê tông cốt thép 270m).

+ Kết cấu: Hệ khung cột, rầm, sàn, sàn thang bê tông cốt thép đổ tại chỗ, tường bao che xây gạch chỉ dày 0,22m. Tầng 2 mái lợp tôn, vì kèo xà gồ đỡ mái bằng thép hình.

+ Phần cầu thang: Bậc cầu thang xây gạch lóng vữa xi măng cát, chưa có lan can tay vịn.

+ Hệ thống cửa chính, cửa sổ không có; Nền bê tông bị nứt vỡ, sụt lún nhiều vị trí.

9. Nhà ăn ca (bếp ăn công nhân).

+ Nhà cấp 4, 01 tầng mái bằng kết hợp mái tôn chống nóng.

+ Kích thước: Chiều dài tim tường 12m; rộng tim tường 8,1m; cao 3,0m.

Chiều dài giọt mái 12,9m; chiều rộng giọt mái 9,2m.

+ Diện tích tim tường: 97,2m².

+ Diện tích giọt mái: 118,68m²

Móng, khung cột, dầm và sàn mái bê tông cốt thép đổ tại chỗ, tường bao che xây gạch dày 0,22+0,11m.

Toàn bộ tường, cột, rầm, sàn trát phẳng bằng vữa xi măng, quét sơn màu kết hợp ốp gạch Ceramic kích thước 0,4x0,4m tường khu bếp ốp gạch men. Cửa đi thông phòng, cửa sổ không có.

10. Nhà trực bảo vệ

+ Nhà cấp 4, 01 tầng, mái bê tông cốt thép

+ Kích thước: Rộng 4,50m, dài 8,0m, cao 2,8m.

+ Diện tích xây dựng: 36m².

+ Diện tích sàn xây dựng: 36m².

+ Kết cấu: Hệ khung cột, dầm, sàn, sàn mái bê tông cốt thép đổ tại chỗ, tường bao che và ngăn phòng xây gạch chỉ dày 0,22m+0,11m.

Toàn bộ tường, cột, dầm và trần các tầng được trát phẳng bằng vữa xi măng cát, quét sơn màu. Kết hợp mặt ngoài ốp gạch thẻ. Nền lát gạch Ceramic 0,5x0,5m. Cửa đi thông phòng, cửa sổ không có.

11. Nhà để xe

- + Nhà cấp 4, 01 tầng, mái bê tông cốt thép.
- + Kích thước: Rộng 6,5m, dài 6,0m, cao 2,6m.
- + Diện tích xây dựng: 39 m².
- + Diện tích sàn xây dựng: 39 m².
- + Kết cấu: Hệ khung cột, dầm, sàn, sàn mái bê tông cốt thép đổ tại chỗ. Nền đổ bê tông, cột, sàn trát phẳng bằng vữa xi măng cát quét sơn màu.

12. Nhà vệ sinh 1.

- + Nhà cấp 4, 01 tầng, mái bê tông cốt thép.
- + Kích thước: Rộng 4,0m, dài 3,67m, cao 2,3m.
- + Diện tích sàn xây dựng: 14,68m².

13. Nhà vệ sinh 2

- + Nhà cấp 4, 01 tầng, mái bê tông cốt thép.
- + Kích thước: Rộng 1,80m, dài 2,0m, cao 2,2m.
- + Diện tích xây dựng: 3,6 m².
- + Diện tích sàn xây dựng: 3,6 m².

14. Trạm điện và đường dây hạ thế 0,4KV

- + Kết cấu móng cột bê tông MT3-1,5, kiểu trạm treo trên 2 cột bê tông li tâm.

Đường dây hạ thế 0,4KV:

Thiết bị đang sử dụng bình thường.

15. Rãnh thoát nước

- + Kích thước: Dài 140 m, rãnh rộng 0,6m, rãnh sâu 0,5m.
- + Kết cấu: Đáy rãnh đổ bê tông, tường rãnh 2 bên xây gạch chỉ dày 15cm, được trát phẳng bằng vữa xi măng cát. Nắp bằng tấm đan bê tông cốt thép đúc sẵn rộng 0,8m, dày 0,05m. Lớp trát rêu phong, một số vị trí tường và tấm đan bị hư hỏng, kết cấu nguyên trạng.

16. Khu sân tiểu cảnh, đài phun nước, bể nước

- + Kích thước: Khu sân dài 14,0 m, rộng 8m (bao gồm bể nước). Bể nước hình Elip rộng lớn nhất 6,5m, dài 11m, sâu 1m.
- + Kết cấu: Sân đổ bê tông lót, nền lát gạch đỏ kích thước 0,2x0,2m. Bể nước được xây gạch mặt trên và mặt ngoài ốp đá tự nhiên. Bên trong bể có 3 tháp phun nước. Hiện trạng đài phun nước hư hỏng, không hoạt động.

II. Cây xanh.

1. Cây Sưa

- + Số lượng: 10 cây.
- + Hiện trạng: Cây đang phát triển bình thường.

2. Cây Hoa Sữa

+ Số lượng: 05 cây.

+ Hiện trạng: Cây đang phát triển bình thường.

3. Cây Ổi

+ Số lượng: 03 cây.

+ Hiện trạng: Cây đang phát triển bình thường.

4. Cây Cau

+ Số lượng: 01 cây.

+ Hiện trạng: Cây đang phát triển bình thường.

5. Cây Táo

+ Số lượng: 01 cây.

+ Hiện trạng: Cây đang phát triển bình thường.

6. Cây Khế

+ Số lượng: 02 cây.

+ Hiện trạng: Cây đang phát triển bình thường.

7. Cây Lộc Vừng

+ Số lượng: 01 cây.

+ Hiện trạng: Cây đang phát triển bình thường.

8. Cây Sung

+ Số lượng: 01 cây.

+ Hiện trạng: Cây đang phát triển bình thường.

9. Cây Trúng Cá

+ Số lượng: 07 cây.

+ Hiện trạng: Cây đang phát triển bình thường.

10. Cây Bằng Lăng

+ Số lượng: 80 cây.

+ Hiện trạng: Cây đang phát triển bình thường.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....


Ông Nguyễn Ngọc Uyên đã nhận tài sản; Ông Nguyễn Ngọc Uyên có trách nhiệm bảo quản số tài sản nêu trên theo quy định của pháp luật; không được làm mất mát, hư hỏng, thay đổi hiện trạng tài sản.

Biên bản lập xong hồi...10...giờ...00...cùng ngày, lập thànhbản, đã đọc lại cho mọi người nghe, nhất trí, ký tên.


CHẤP HÀNH VIÊN
Nguyễn Văn Dũng

ĐẠI DIỆN SỞ TÀI NGUYÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG


NGƯỜI GHI BIÊN BẢN


Lê Thị Thanh

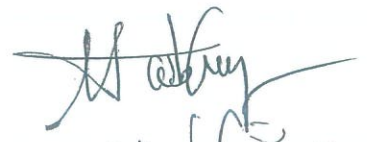
P. TÀI NGUYÊN VÀ MT

ĐẠI DIỆN BAN QUẢN LÝ
KKT NGHI SƠN

P. QUẢN LÝ ĐÔ THỊ


Nguyễn Văn Minh


Trần Mỹ Diệp


Hồ Bá Hồng

UBND PHƯỜNG ĐÔNG THỌ

ĐẠI DIỆN VIỆN KIỂM SÁT

CÔNG AN TP. THANH HÓA



PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Đình Tiến
CÔNG CHỨC TƯ PHÁP


Lê Thị Thanh Huyền
CÔNG CHỨC ĐỊA CHÍNH


QUẢN TÀI VIÊN

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG BIDV

NGƯỜI LÀM CHỨNG


Trần Ngọc Quý


Nguyễn Khoa Quý


Nguyễn Ngọc Huyền



